

Số: 72272/CT-TTHT  
V/v hướng dẫn chính sách thuế

Hà Nội, ngày 16 tháng 9 năm 2019

Kính gửi:

- Chi cục Thuế quận Đống Đa;
- Công ty CP Yotek.

Cục Thuế TP Hà Nội nhận được công văn số 230819/CV-YOT126/YOTEK ngày 22 tháng 8 năm 2019 bổ sung cho công văn hỏi số 3062019/CV-YOT126/YOTEK và công văn số 17112/CCT-TTHTNNT ngày 17 tháng 6 năm 2019 của CCT quận Đống Đa báo cáo và xin ý kiến trả lời vướng mắc chính sách thuế của công ty CP Yotek, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 quy định:

+ Tại Khoản 3 Điều 5 quy định tư cách hợp lệ của nhà thầu, nhà đầu tư:

*"3. Nhà thầu, nhà đầu tư có tư cách hợp lệ theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này được tham dự thầu với tư cách độc lập hoặc liên danh; trường hợp liên danh phải có văn bản thỏa thuận giữa các thành viên, trong đó quy định rõ trách nhiệm của thành viên đứng đầu liên danh và trách nhiệm chung, trách nhiệm riêng của từng thành viên trong liên danh."*

+ Tại Khoản 1 Điều 65 quy định hợp đồng với nhà thầu được lựa chọn:

*"1. Sau khi lựa chọn được nhà thầu, chủ đầu tư đối với dự án, bên mời thầu đối với mua sắm thường xuyên, đơn vị mua sắm tập trung hoặc đơn vị có nhu cầu mua sắm đối với mua sắm tập trung và nhà thầu được lựa chọn phải tiến hành ký kết hợp đồng hiện gói thầu. Đối với nhà thầu liên danh, tất cả thành viên tham gia liên danh phải trực tiếp ký, đóng dấu (nếu có) vào văn bản hợp đồng. Hợp đồng ký kết giữa các bên phải tuân thủ quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan."*

+ Tại Khoản 8 Điều 89 quy định các hành vi bị cấm trong đấu thầu:

*"8. Chuyển nhượng thầu, bao gồm các hành vi sau đây:*

*a) Nhà thầu chuyển nhượng cho nhà thầu khác phần công việc thuộc gói thầu có giá trị từ 10% trở lên hoặc dưới 10% nhưng trên 50 tỷ đồng (sau khi trừ phần công việc thuộc trách nhiệm của nhà thầu phụ) tính trên giá hợp đồng đã ký kết;*

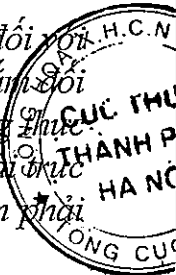
*b) Chủ đầu tư, tư vấn giám sát chấp thuận để nhà thầu chuyển nhượng công việc thuộc trách nhiệm thực hiện của nhà thầu, trừ phần công việc thuộc trách nhiệm của nhà thầu phụ đã kê khai trong hợp đồng."*

- Căn cứ Khoản 9 Điều 3 Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014 quy định về hợp đồng hợp tác kinh doanh:

*"9. Hợp đồng hợp tác kinh doanh (sau đây gọi là hợp đồng BCC) là hợp đồng được ký giữa các nhà đầu tư nhằm hợp tác kinh doanh phân chia lợi nhuận, phân chia sản phẩm mà không thành lập tổ chức kinh tế."*

- Căn cứ Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) quy định:

+ Tại Khoản 3 Điều 8 quy định doanh thu để tính thu nhập chịu thuế như sau:



“3. Doanh thu để tính thu nhập chịu thuế đối với một số trường hợp được quy định cụ thể như sau:

... k) Đối với hoạt động kinh doanh dưới hình thức hợp đồng hợp tác kinh doanh mà không thành lập pháp nhân:

- Trường hợp các bên tham gia hợp đồng hợp tác kinh doanh phân chia kết quả kinh doanh bằng doanh thu bán hàng hóa, dịch vụ thì doanh thu tính thuế là doanh thu của từng bên được chia theo hợp đồng;

- Trường hợp các bên tham gia hợp đồng hợp tác kinh doanh phân chia kết quả kinh doanh bằng lợi nhuận sau thuế thì doanh thu để xác định thu nhập chịu thuế là số tiền bán hàng hóa, dịch vụ của hợp đồng;...”

- Căn cứ Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp hướng dẫn:

+ Tại điểm n khoản 3 Điều 5 quy định doanh thu để tính thu nhập chịu thuế trong một số trường hợp được xác định như sau:

n) Đối với hoạt động kinh doanh dưới hình thức hợp đồng hợp tác kinh doanh:

- Trường hợp các bên tham gia hợp đồng hợp tác kinh doanh phân chia kết quả kinh doanh bằng doanh thu bán hàng hóa, dịch vụ thì **doanh thu tính thuế** là doanh thu của từng bên được chia theo hợp đồng.

- Trường hợp các bên tham gia hợp đồng hợp tác kinh doanh phân chia kết quả kinh doanh bằng sản phẩm thì **doanh thu tính thuế** là doanh thu của sản phẩm được chia cho từng bên theo hợp đồng.

- Trường hợp các bên tham gia hợp đồng hợp tác kinh doanh phân chia kết quả kinh doanh bằng lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp thì doanh thu để xác định thu nhập trước thuế là số tiền bán hàng hóa, dịch vụ theo hợp đồng. Các bên tham gia hợp đồng hợp tác kinh doanh phải cử ra một bên làm đại diện có trách nhiệm xuất hóa đơn, ghi nhận doanh thu, chi phí, xác định lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp chia cho từng bên tham gia hợp đồng hợp tác kinh doanh. Mỗi bên tham gia hợp đồng hợp tác kinh doanh tự thực hiện nghĩa vụ thuế thu nhập doanh nghiệp của mình theo quy định hiện hành.

- Trường hợp các bên tham gia hợp đồng hợp tác kinh doanh phân chia kết quả kinh doanh bằng lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp thì doanh thu để xác định thu nhập chịu thuế là số tiền bán hàng hóa, dịch vụ theo hợp đồng. Các bên tham gia hợp đồng hợp tác kinh doanh phải cử ra một bên làm đại diện có trách nhiệm xuất hóa đơn, ghi nhận doanh thu, chi phí và kê khai nộp thuế thu nhập doanh nghiệp thay cho các bên còn lại tham gia hợp đồng hợp tác kinh doanh.”

- Căn cứ Khoản 7 Điều 3 Thông tư 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính Hướng dẫn về thuế giá trị gia tăng và quản lý thuế tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 2 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ, quy định về nguyên tắc lập hóa đơn:

“Điều 3: ...7. Sửa đổi, bổ sung Điều 16 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm b Khoản 1 Điều 16 (đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 3 Điều 5 Thông tư số 119/2014/TT-BTC) như sau:

“b) Người bán phải lập hóa đơn khi bán hàng hóa, dịch vụ, bao gồm cả các trường hợp hàng hoá, dịch vụ dùng để khuyến mại, quảng cáo, hàng mẫu; hàng hoá, dịch vụ dùng để cho, biếu, tặng, trao đổi, trả thay lương cho người lao động (trừ hàng hoá luân chuyển nội bộ, tiêu dùng nội bộ để tiếp tục quá trình sản xuất)...”

- Căn cứ Khoản 9 Điều 11 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật quản lý thuế; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 của Chính phủ quy định khai thuế GTGT:

+ Tại Khoản 9 Điều 11 khai thuế GTGT:

“9. Trường hợp cơ sở kinh doanh ủy nhiệm cho bên thứ ba lập hóa đơn cho hoạt động bán hàng hoá, dịch vụ thì bên được ủy nhiệm lập hóa đơn không phải khai thuế giá trị gia tăng đối với doanh thu bán hàng hoá, dịch vụ được ủy nhiệm lập hóa đơn. Cơ sở kinh doanh ủy nhiệm lập hóa đơn có trách nhiệm khai thuế giá trị gia tăng đối với doanh thu bán hàng hoá, dịch vụ đã ủy nhiệm cho bên thứ ba lập hóa đơn.”

+ Tại Điều 20 hướng dẫn khai thuế GTGT, TNDN đối với Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài như sau:

“Điều 20. Khai thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp đối với Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài

1. Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài là tổ chức kinh doanh khai thuế giá trị gia tăng (GTGT), thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) theo hướng dẫn tại Điều này.

Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài là cá nhân nước ngoài kinh doanh khai thuế GTGT theo hướng dẫn tại Điều này, khai thuế thu nhập cá nhân theo hướng dẫn tại Điều 16 Thông tư này.

2. Khai thuế đối với trường hợp nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ, nộp thuế TNDN trên cơ sở kê khai doanh thu, chi phí để xác định thu nhập chịu thuế TNDN

...Trường hợp có phát sinh việc thanh toán cho Nhà thầu nước ngoài trong thời gian bên Việt Nam chưa nhận được bản chụp Giấy chứng nhận đăng ký thuế của Nhà thầu nước ngoài thì bên Việt Nam có trách nhiệm kê khai, khấu trừ và nộp khoản thuế GTGT, thuế TNDN thay Nhà thầu nước ngoài, nhà thầu phụ nước ngoài phải nộp như hướng dẫn tại khoản 3 Điều này...

3. Khai thuế đối với trường hợp nộp thuế GTGT tính trực tiếp trên GTGT, nộp thuế TNDN theo tỷ lệ % tính trên doanh thu

a) Khai thuế đối với trường hợp nộp thuế GTGT tính trực tiếp trên GTGT, nộp thuế TNDN theo tỷ lệ % tính trên doanh thu là loại khai theo lần phát sinh thanh toán tiền cho nhà thầu nước ngoài và khai quyết toán khi kết thúc hợp đồng nhà thầu.

...- Bên Việt Nam ký hợp đồng với Nhà thầu nước ngoài khấu trừ và nộp thuế thay cho Nhà thầu nước ngoài và nộp hồ sơ khai thuế, hồ sơ khai quyết toán thuế cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp của bên Việt Nam.

...- Bên Việt Nam có trách nhiệm đăng ký thuế với cơ quan thuế quản lý trực tiếp để thực hiện nộp thay thuế cho Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài trong phạm vi 20 (hai mươi) ngày làm việc kể từ khi ký hợp đồng.

b.1) Hồ sơ khai thuế:

- Tờ khai thuế theo mẫu số 01/NTNN ...”

- Căn cứ Khoản 2 Điều 16 Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ, quy định:

“2. Cách lập một số tiêu thức cụ thể trên hoá đơn

a) Tiêu thức “Ngày tháng năm” lập hóa đơn

“Ngày lập hóa đơn đối với bán hàng hóa là thời điểm chuyển giao quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng hàng hóa cho người mua, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền.

Ngày lập hóa đơn đối với cung ứng dịch vụ là ngày hoàn thành việc cung ứng dịch vụ, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền...”

- Căn cứ Điểm c Khoản 6 Điều 3 Thông tư 119/2014/TT-BTC ngày 25/08/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn hàng hóa, dịch vụ mua vào được thanh toán uỷ quyền qua bên thứ ba:

“c) Trường hợp hàng hóa, dịch vụ mua vào được thanh toán uỷ quyền qua bên thứ ba thanh toán qua ngân hàng (bao gồm cả trường hợp bên bán yêu cầu bên mua thanh toán tiền qua ngân hàng cho bên thứ ba do bên bán chỉ định) thì việc thanh toán theo uỷ quyền hoặc thanh toán cho bên thứ ba theo chỉ định của bên bán phải được quy định cụ thể trong hợp đồng dưới hình thức văn bản và bên thứ ba là một pháp nhân hoặc thể nhân đang hoạt động theo quy định của pháp luật...”

- Căn cứ Điều 11 Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 06/08/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện nghĩa vụ thuế áp dụng đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập tại Việt Nam hướng dẫn đối tượng và điều kiện áp dụng như sau:

“Điều 11. Đối tượng và điều kiện áp dụng

Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài không đáp ứng được một trong các điều kiện nêu tại Điều 8 Mục 2 Chương II thì Bên Việt Nam nộp thay thuế cho Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài theo hướng dẫn tại Điều 12, Điều 13 Mục 3 Chương II.”

Căn cứ các quy định trên, Cục Thuế TP Hà Nội trả lời nguyên tắc như sau:

Trường hợp, Công ty CP Yotek cùng với Công ty Pfisterer Sefag AG tại Thụy Điển liên danh để thực hiện hợp đồng “Cung cấp và vận chuyển cách điện, cáp quang chống sét và phụ kiện” do Tổng công ty Truyền tải Quốc gia là chủ đầu tư. Các bên tham gia hợp đồng hợp tác kinh doanh cử Yotek là thành viên đứng đầu liên danh và Chủ đầu tư sẽ thanh toán cho Yotek 100% giá trị hợp đồng, Yotek thực hiện thanh toán cho thành viên liên danh thì:

Đề nghị Chi cục Thuế Đống Đa, Công ty CP Yotek căn cứ thực tế phát sinh, tư cách pháp lý của từng chủ thể liên danh trong hoạt động giao dịch cung cấp hàng hóa dịch vụ để thực hiện lập hóa đơn theo hướng dẫn tại Khoản 7 Điều 3 Thông tư 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015; kê khai nộp thuế thay cho nhà thầu nước ngoài theo hướng dẫn tại Điều 11 Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 06/08/2014; doanh thu để tính thu nhập chịu thuế theo hướng dẫn tại điểm n khoản 3 Điều 5 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính nêu trên.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời đề Chi cục Thuế quận Đống Đa, Công ty CP Yotek được biết và thực hiện. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng DTPC;
- CCT Q.Đống Đa;
- Lưu: VT, TTHT(2). (3)

